

Số: KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ -TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”; Công văn số 3320/BGDĐT-GDĐT ngày 06/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”; UBND tỉnh Bắc Giang xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1373/QĐ -TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; tiếp tục xây dựng xã hội học tập (XHHT) dựa trên nền tảng phát triển, đồng thời gắn kết và liên thông giữa giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên (GDĐT), liên thông giữa các cấp học, trình độ đào tạo; vận dụng linh hoạt hình thức giáo dục, đào tạo phù hợp với mục tiêu giáo dục.

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm được phân công của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”.

c) Ứng dụng công nghệ số và dạy học trực tuyến trong tổ chức các hoạt động giảng dạy và học tập, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục và đào tạo (GDĐT), đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội trong tình hình thực tiễn.

d) Duy trì và phát huy truyền thống hiếu học của gia đình, dòng họ và cộng đồng; xây dựng môi trường học tập suốt đời tại nơi làm việc đáp ứng các yêu cầu về năng suất, hiệu quả, chuẩn mực đạo đức và tác phong văn hóa nghề nghiệp.

đ) Đảm bảo mọi công dân có quyền lợi được học tập suốt đời, tận dụng mọi cơ hội học tập để trở thành công dân số, công dân học tập toàn cầu.

2. Yêu cầu

a) Quán triệt sâu sắc, đầy đủ các nội dung của Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang.

b) Các cơ quan Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, cộng đồng dân cư và dòng họ, gia đình tạo cơ hội học tập công bằng và điều kiện thuận lợi để mọi người trong xã hội được tham gia học tập, nhất là các đối tượng chính sách, người dân tộc thiểu số và miền núi, người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội.

c) Việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 1373/QĐ -TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” đảm bảo nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian, trách nhiệm được phân công của các cơ quan, đơn vị.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục duy trì và tạo chuyển biến cơ bản trong XHHT bảo đảm đến năm 2030 mọi người dân đều có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2025

- a) Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục
- + 100% các huyện, thành phố củng cố vững chắc chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.
 - + 100% các huyện, thành phố tiếp tục củng cố vững chắc kết quả phổ cập Giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập Giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục THCS mức độ 2.
 - + 100% các huyện, thành phố hoàn thành phổ cập Giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo; tỉnh đạt phổ cập Giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo.
 - + 100% các huyện, thành phố đạt phổ cập giáo dục THCS mức độ 3; tỉnh đạt phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.
- b) Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân
- + 50% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin.
 - + 50% số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống.
 - + 50% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật. Trong đó, 12% dân số có trình độ đại học trở lên.
- c) Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục.
- + 60% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở GDTX, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.
 - + 70% các trung tâm học tập cộng đồng (HTCĐ) ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.
- d) Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội.
- + 40% công dân đạt danh hiệu công dân học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.
 - + 50% các huyện, thành phố được công nhận danh hiệu huyện học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

2.2. Mục tiêu đến năm 2030

- a) Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục:
- + 100% các huyện, thành phố củng cố vững chắc chuẩn xóa mù chữ mức độ 2;
 - + 100% các huyện, thành phố tiếp tục củng cố vững chắc kết quả phổ cập Giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập Giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo, phổ cập Giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

b) Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân:

+ 70% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin.

+ 70% số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống.

+ 60% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật.

Trong đó, 15% dân số có trình độ đại học trở lên.

c) Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục

+ 85% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở GDTX, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

+ 90% các trung tâm HTCD ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

d) Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội

+ 60% công dân đạt danh hiệu công dân học tập.

+ 70% các huyện, thành phố được công nhận danh hiệu huyện học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

+ Phấn đấu tỉnh được công nhận tỉnh học tập vào năm 2030.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ NGUỒN KINH PHÍ

1. Nhiệm vụ và giải pháp

1.1. Nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa, vai trò, lợi ích của XHHT

Tổ chức tuyên truyền xây dựng XHHT trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng Internet; trong các nhà trường, cơ quan, doanh nghiệp, khu dân cư; thông qua các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, phong trào gia đình hiếu học, dòng họ khuyến học; phát động phong trào đơn vị học tập, cộng đồng học tập. Hằng năm, tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời ở các địa phương và các cơ sở giáo dục.

Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mỗi người dân, các cấp chính quyền, các tổ chức xã hội, các tổ chức chính trị-xã hội, các tổ chức xã hội-nghề nghiệp về tầm quan trọng của việc học tập suốt đời và xây dựng XHHT trong giai đoạn phát triển mới của đất nước. Xác định xây dựng XHHT là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân theo tinh thần Chỉ thị 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị. Đưa nội dung xây dựng XHHT vào sinh hoạt thường kỳ trong các cơ quan, đoàn thể, tổ chức, cụm dân cư.

Đẩy mạnh các hoạt động khuyến học, khuyến tài. Nhân rộng và phát huy hiệu quả của các mô hình: "Gia đình hiếu học", "Dòng họ hiếu học", "Cộng đồng khuyến học" với những nội dung, tiêu chí cụ thể, thiết thực. Gắn kết chặt chẽ phong trào "Xã hội học tập" với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", cụ thể hóa thành các tiêu chí đánh giá, định kỳ bình xét, tổng kết phong trào, biểu dương khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc. Tổ chức xét tặng danh hiệu "Đơn vị học tập" cho các cơ quan, các địa phương.

1.2. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời

- Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở GDTX, cụ thể:

+ Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình

độ, kỹ năng nghề cho công nhân, người lao động. Đa dạng phương thức đào tạo dựa theo mô hình giáo dục mở gắn với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp. Đẩy mạnh các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn để giúp người lao động, đặc biệt là lao động nông thôn, người khuyết tật, người nội trợ, người cao tuổi dễ dàng tiếp cận với giáo dục nghề nghiệp nhằm nâng cao kỹ năng nghề nghiệp.

+ Đối với cơ sở GDTX: Đa dạng nội dung giáo dục, đào tạo, đổi mới các phương thức giảng dạy và học tập kết hợp với việc ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ thông tin, mạng xã hội và khai thác nguồn tài nguyên giáo dục mở để mở rộng tiếp cận và nâng cao chất lượng học tập cho mọi người dân.

- Tổ chức các chương trình giáo dục, biên soạn và phát hành các bản tin, nội dung tuyên truyền về XHHT trên Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Giang, Báo Bắc Giang đồng thời đăng tải trên nền tảng công nghệ số của các mạng xã hội có nhiều người dùng tại Việt Nam.

1.3. Đẩy mạnh hoạt động của trung tâm HTCD

- Tiếp tục xây dựng, củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của 100% trung tâm HTCD xã, phường, thị trấn đáp ứng nhu cầu học thường xuyên, liên tục, học suốt đời của cộng đồng dân cư nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống, góp phần xây dựng XHHT. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền; đổi mới và tăng cường công tác quản lý, đổi mới kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của các trung tâm HTCD, đề cao trách nhiệm phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể đối với các hoạt động của trung tâm HTCD, đảm bảo cho trung tâm hoạt động toàn diện và hiệu quả:

+ Kiện toàn bộ máy tổ chức theo Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm HTCD tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24/3/2008 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và văn bản hợp nhất số 10/VBHN-BGDĐT ngày 14/3/2014 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm HTCD tại xã, phường, thị trấn.

+ Tận dụng cơ sở vật chất sẵn có trên địa bàn như hội trường, nhà văn hóa, sân vận động, nhà luyện tập thể thao, câu lạc bộ văn hóa, câu lạc bộ thể thao, thư viện... cho các hoạt động của trung tâm HTCD. Huy động nguồn lực tăng cường trang thiết bị, học liệu, đồ dùng dạy học, biên soạn tài liệu, hỗ trợ kinh phí cho người học.

+ Tiếp tục đổi mới quản lý, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các Trung tâm HTCD; tăng cường công tác phối hợp, liên kết giữa các ngành, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, cơ sở văn hóa thể thao để tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả gắn với phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

- Tổ chức các lớp phổ biến kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ và xóa mù chữ gắn với dạy nghề truyền thống, dạy nghề ngắn hạn và phát triển cộng đồng.

- Huy động có hiệu quả các nguồn lực từ cộng đồng và các tổ chức kinh tế - xã hội cho các hoạt động của trung tâm HTCĐ phù hợp với điều kiện của địa phương và các quy định của pháp luật.

1.4. Tổ chức các phong trào, cuộc vận động để thúc đẩy học tập suốt đời

Vận động, khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân xây dựng, duy trì thói quen tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân.

Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, XHHT sâu rộng, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác nhằm thúc đẩy việc học tập trong mọi gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư.

Huy động sự tham gia, phối hợp của các doanh nghiệp để triển khai hiệu quả các phong trào, hoạt động thúc đẩy tự học, học thường xuyên, tham gia học tập trên môi trường công nghệ cho công dân; hỗ trợ người lao động có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

Vận động, khuyến khích thành lập các thư viện gia đình, dòng họ, thôn, xã theo mô hình thư viện mở để phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng.

1.5. Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời, XHHT và phát triển công nghệ đào tạo mở và từ xa

Thúc đẩy hợp tác quốc tế trong GD&ĐT, học tập suốt đời và XHHT.

Nghiên cứu, triển khai các chương trình hợp tác quốc tế về công nghệ đào tạo mở và từ xa trên nền tảng số.

Huy động đội ngũ trí thức là người Việt Nam ở nước ngoài (*trong đó có người quê ở Bắc Giang*) tham gia đóng góp hoạt động khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập.

Chủ động, tích cực xây dựng thành phố Bắc Giang đủ điều kiện tham gia mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” do Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) điều hành.

2. Nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch

2.1 Ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp và hướng dẫn cơ chế tài chính triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2.2. Căn cứ nhiệm vụ, các ngành, đoàn thể và địa phương lập dự toán chi hàng năm đảm bảo các hoạt động được giao trong Kế hoạch gắn với các chương trình, dự án liên quan và tổng hợp kinh phí thực hiện theo giai đoạn 2021-2025, 2025-2030.

2.3 Huy động các nguồn lực tài chính khác để bổ sung cho việc thực hiện Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung

Các sở, ban, ngành; các tổ chức chính trị-xã hội; tổ chức xã hội-nghề nghiệp; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm:

- Rà soát, xây dựng kế hoạch của cơ quan, địa phương và cụ thể hóa, phân kỳ thực hiện nhiệm vụ trong kế hoạch hàng năm.

- Triển khai thực hiện kế hoạch lồng ghép với các kế hoạch, đề án, dự án, các chương trình mục tiêu có liên quan đang triển khai thực hiện ở từng đơn vị. Dự toán kinh phí theo giai đoạn trình UBND tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện.

- Đưa nội dung xây dựng XHHT vào các chương trình, kế hoạch hoạt động, thi đua hàng năm và từng giai đoạn; xây dựng bộ phận làm đầu mối quản lý về học tập suốt đời, xây dựng XHHT. Tổ chức tuyên dương, khen thưởng các đơn vị và cá nhân có nhiều thành tích trong công tác xây dựng XHHT; xây dựng các mô hình học tập và xét tặng các danh hiệu cá nhân, tập thể học tập.

- Định kỳ báo cáo kết quả tổ chức thực hiện của đơn vị theo hướng dẫn của Sở GDĐT vào tuần thứ 2 của tháng 12 hằng năm.

2. Trách nhiệm cụ thể

2.1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu với UBND tỉnh ban hành Quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng XHHT tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030 trước tháng 11/2021.

- Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể liên quan điều phối và hướng dẫn tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh triển khai xây dựng và thực hiện bộ chỉ số đánh giá việc thực hiện xây dựng XHH trên cơ sở bộ chỉ số khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân; tiêu chí công nhận huyện học tập, tỉnh học tập của Bộ GDĐT.

- Tổ chức các hoạt động nghiên cứu, học tập kinh nghiệm các mô hình về học tập suốt đời và xây dựng XHHT, phổ biến rộng rãi trong địa phương.

- Tăng cường chỉ đạo tổ chức dạy các môn văn hóa theo chương trình GDTX trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành trong tỉnh tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện hằng năm; tổ chức sơ kết vào năm 2025; tổng kết vào năm 2030 và đề xuất UBND tỉnh khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu.

2.2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương triển khai, tổ chức thực hiện quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về đào tạo nghề và các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực qua đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp xây dựng và thường xuyên cập nhật chương trình đào tạo phù hợp, gắn với nhu cầu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, phát triển ngành nghề truyền thống ở địa phương; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động.

- Phối hợp với Sở GDĐT quản lý hoạt động dạy nghề tại các trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện.

2.3. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Văn hoá-Thể thao và Du lịch.

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo, tăng cường các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm văn hóa thể thao, đề xuất giải pháp quản lý hoạt động của các địa phương không thực hiện được sáp nhập trung tâm văn hóa thể thao với trung tâm HTCD.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đổi mới phương thức, mô hình hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập trên nền tảng công nghệ số tại các cơ sở văn hóa như các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ...; tăng cường hợp tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các cơ sở văn hóa và các đơn vị giáo dục, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời.

- Quan tâm công tác đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm việc trong các cơ sở văn hóa - thể thao phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

2.4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Sở GDĐT và các cơ quan liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông về XHHT.

- Chỉ đạo, định hướng cho các cơ quan báo, đài và hệ thống thông tin, tuyên truyền về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của kế hoạch.

2.5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì biên soạn các tài liệu về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn phục vụ cho nội dung học tập về chăn nuôi, sản xuất, chế biến, bảo quản lương thực, thực phẩm; đánh bắt, nuôi trồng thủy sản; trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng.

- Chỉ đạo các Trung tâm Khuyến nông, Khuyến ngư, Khuyến lâm, Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản tăng cường tập huấn cho hỗ trợ báo cáo viên, tài liệu cho các trung tâm HTCD người dân về chăn nuôi, trồng trọt, sản xuất, chế biến...

2.6. Sở Nội vụ

Hàng năm, chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.7. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch từ năm 2022 theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ nguồn ngân sách tỉnh, chủ trì, phối hợp với Sở GDĐT và các sở, ban, ngành liên quan cân đối, bố trí kinh phí trong dự toán hàng năm, đồng thời tăng cường huy động và đa dạng hóa các nguồn lực xã hội thúc đẩy công tác khuyến học, khuyến tài, XHHT.

2.8. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì biên soạn các tài liệu cần thiết về phòng chống biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học; bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên nước.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương tổ chức tập huấn nhằm nâng cao nhận thức cho người dân về phòng, chống, ứng phó với biến đổi khí hậu; bảo vệ môi trường.

2.9. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở GDĐT, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức các lớp học xóa mù chữ, phổ cập giáo dục, đào tạo nghề cho trại viên, phạm nhân và học viên trong các trại giam, trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng.

2.10. Bộ chỉ huy quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở GDĐT vận động học sinh bỏ học trở lại trường; tổ chức các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho trẻ em trước khi vào lớp 1; tổ chức các lớp phổ cập giáo dục cho học sinh các huyện có người dân tộc thiểu số; vận động người chưa biết chữ tham gia các lớp xóa mù chữ và tham gia dạy xóa mù chữ.

2.11. Ban Dân tộc

Tham mưu đề xuất các chương trình, dự án hỗ trợ giáo dục, đào tạo cho người dân ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi; tạo cơ hội và điều kiện thuận lợi cho trẻ em, người học vùng dân tộc thiểu số được tham gia học tập.

2.12. Các sở, ban, ngành có liên quan

Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm cung ứng các chương trình học tập cho mọi tầng lớp nhân dân về các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ của từng sở, ban, ngành.

2.13. Đề nghị các tổ chức chính trị-xã hội

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, XHHT trên địa bàn toàn tỉnh, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác. Phối hợp với các sở, ngành liên quan tham gia giám sát, phản biện xã hội việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

b) Liên đoàn Lao động tỉnh

- Tuyên truyền, vận động, động viên, khuyến khích công nhân, người lao động trong doanh nghiệp học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh các hoạt động phát triển nghề nghiệp cho người lao động.

- Chủ trì xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030”.

- Chỉ đạo các cấp công đoàn hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp vận động người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, vật chất, thành lập quỹ khuyến học, khuyến tài hỗ trợ công nhân, người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động công nhân lao động tích cực tham gia học tập, phát hiện và biểu dương kịp thời gương công nhân lao động hiếu học, những doanh nghiệp tích cực tạo điều kiện cho công nhân tham gia học tập.

c) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về học tập suốt đời, XHHT đến đông đảo cán bộ đoàn, đoàn viên và thanh thiếu nhi. Tổ chức hiệu quả các chương trình

đồng hành nhằm tạo môi trường cho đoàn viên, thanh niên rèn luyện, cống hiến và trưởng thành; đồng thời trợ giúp, khích lệ, lan tỏa tinh thần học tập, thi đua, phấn đấu trong đoàn viên, thanh niên.

- Làm tốt công tác phát hiện, biểu dương, khen thưởng các gương đoàn viên, thanh thiếu nhi tiêu biểu trong học tập, lao động sáng tạo; có giải pháp hỗ trợ kịp thời đoàn viên, thanh thiếu nhi yếu thế tiếp cận các điều kiện học tập phù hợp.

d) Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

Phối hợp với Sở GDĐT tham gia tuyên truyền Kế hoạch, lồng ghép các hoạt động tham gia xây dựng XHHT trong Phong trào thi đua "Xây dựng người Phụ nữ Việt Nam thời đại mới"; Cuộc vận động "Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, góp phần vun đắp giá trị gia đình Việt Nam"; vận động, tuyên truyền phụ nữ và trẻ em gái ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi chưa biết chữ ra học các lớp xóa mù chữ, vận động trẻ em bỏ học trở lại trường.

đ) Hội Khuyến học tỉnh

- Phối hợp với các tổ chức, các lực lượng xã hội trong việc tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tích cực học tập suốt đời, XHHT thông qua hệ thống mạng lưới hội khuyến học các cấp.

- Phối hợp với Phòng GDĐT các huyện, thành phố trong việc duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các trung tâm HTCĐ; thực hiện bộ chỉ số đánh giá cộng đồng học tập cấp xã.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tổ chức đánh giá công nhận "Đơn vị học tập", "Cộng đồng học tập", "Công dân học tập" theo bộ tiêu chí được phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án "Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng giai đoạn 2021-2030", Đề án "Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021-2030".

e) Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi

- Hướng dẫn các cấp hội phối hợp tổ chức các hoạt động khuyến học, khuyến tài, XHHT theo tinh thần xã hội hoá giáo dục; huy động hội viên tham gia chuyển giao công nghệ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ và giải pháp XHHT phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Hội.

2.14. UBND các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm và từng giai đoạn; tổ chức thực hiện Kế hoạch phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế-xã hội của địa phương; kiện toàn ban chỉ đạo XHHT giai đoạn 2021-2030 các cấp ở địa phương; xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp.

- Cân đối, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đảm bảo cho việc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch.

- Xây dựng và phát triển các mô hình học tập, ngành nghề đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội và phù hợp quy hoạch của từng địa phương đến năm 2030.

- Củng cố, phát triển các trung tâm HTCD đảm bảo hoạt động thiết thực, hiệu quả.
- Chỉ đạo các cơ quan phát thanh của địa phương xây dựng chuyên mục tuyên truyền về xây dựng XHHT.
- Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương, hằng năm báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch về Sở GD&ĐT để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các hội, đoàn thể tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Hội Khuyến học tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX_{Son}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Sơn